

NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN LÀM ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KỸ SƯ XÂY DỰNG DÂN DỤNG - CÔNG NGHIỆP

Tất cả sinh viên làm đồ án tốt nghiệp kỹ sư Xây dựng đều phải thực hiện nghiêm túc và đầy đủ những quy định sau đây:

1. Đề tài tốt nghiệp:

Các đề tài trình Khoa Xây dựng xét duyệt có đầy đủ các bản vẽ kiến trúc chính như các mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng, có đầy đủ kích thước về lưới cột, chiều cao tầng nhà và tài liệu địa chất công trình.

Sinh viên phải tự vẽ lại các bản vẽ kiến trúc đã được duyệt và được Thầy/Cô hướng dẫn chính (viết tắt là GVHD) chỉ dẫn. Trong trường hợp thực sự cần thiết, GVHD chính sẽ sửa đổi số tầng, lưới cột của kiến trúc đã có theo kích thước mặt bằng và chiều cao công trình đã được Khoa Xây dựng duyệt và sinh viên có trách nhiệm báo lại cho văn phòng Khoa Xây dựng để tổng hợp.

Sinh viên thiếu tài liệu địa chất công trình có trách nhiệm tiếp tục nộp bổ sung vào hồ sơ đăng ký đề tài tốt nghiệp. Tài liệu địa chất công trình được lưu giữ tại văn phòng Khoa phải trùng với địa chất công trình mà sinh viên sử dụng thực tế vào đồ án (*nộp bổ sung tài liệu địa chất công trình tại văn phòng Khoa Xây dựng*)

Mỗi sinh viên làm một đề tài. Nếu đề tài cùng tên thì phải khác nhau về số tầng, về mặt bằng kiến trúc v.v... Nếu đề tài là công trình đã thi công, đã có hồ sơ kỹ thuật hoặc đã bảo vệ, thì sinh viên chỉ được sử dụng các bản vẽ kiến trúc sẵn có. Mọi sự sao chép thuyết minh tính toán và các bản vẽ (kết cấu, nền móng, thi công) đều bị coi là phạm quy và Nhà Trường sẽ xử lý kỷ luật theo quy chế hiện hành, tùy theo mức độ vi phạm có thể bị đình chỉ làm tốt nghiệp.

Sinh viên hạn chế tối đa việc thay đổi đề tài. Nếu thật sự cần thiết thay đổi đề tài, sinh viên phải có đơn xin thay đổi đề tài theo mẫu và có ý kiến của GVHD chính, đồng thời phải được Khoa Xây dựng xét duyệt lại đề tài mới. Việc thay đổi đề tài chỉ được nhà trường chấp thuận trong vòng 2 tuần đầu tiên kể từ ngày nhận đề tài.

2. Phần hướng dẫn:

Nhà trường ủy quyền cho Khoa Xây dựng mời các Thầy/Cô hướng dẫn chính cho từng nhóm sinh viên theo các phần chính (kết cấu, nền móng, thi công). GVHD chính là GVHD 70% khối lượng đồ án.

Tỷ lệ (%) từng phần ứng với mỗi nhóm đề tài được quy định như sau:

- Nhóm 1 (Kiến trúc 5%; Kết cấu 50%; Nền móng 20%; Thi công 25%).
- Nhóm 2 (Kiến trúc 5%; Kết cấu 30%; Nền móng 40%; Thi công 25%).
- Nhóm 3 (Kiến trúc 5%; Kết cấu 30%; Nền móng 25%; Thi công 40%).

3. Thời gian thực hiện đồ án tốt nghiệp:

Thời gian thực hiện đồ án tốt nghiệp là **15 tuần**.

Phân bố thời gian: thực hiện các phần kiến trúc, kết cấu, thi công và duyệt ký bài đồ án như sau:

- Đồ án nhóm 1: Kết cấu chính

Kiến trúc 5%	Kết cấu 50%	Nền móng 20%	Thi công 25%
1,0 tuần	8,0 tuần	3,0 tuần	3,0 tuần

- Đồ án nhóm 2: Nền móng chính

Kiến trúc 5%	Kết cấu 30%	Nền móng 40%	Thi công 25%
1,0 tuần	5,5 tuần	5,5 tuần	3,0 tuần

- Đồ án nhóm 3: Thi công chính

Kiến trúc 5%	Kết cấu 30%	Nền móng 25%	Thi công 40%
1,0 tuần	5,5 tuần	3,0 tuần	5,5 tuần

(Việc phân bố thời gian ở trên có ý nghĩa tương đối, nhằm hoạch định tiến độ và kiểm tra việc thực hiện của sinh viên).

4. Thực hiện làm đồ án tốt nghiệp:

Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và yêu cầu của một đồ án, chủ động gặp GVHD để nhận nhiệm vụ nghiên cứu từng phần (chậm nhất là trước ngày hướng dẫn phần kế tiếp 01 ngày), đồng thời yêu cầu GVHD ghi đầy

đủ nội dung, nhiệm vụ vào “Phiếu giao nhiệm vụ đồ án tốt nghiệp” và có chữ ký của GVHD.

Sinh viên phải sửa bài theo đúng lịch do GVHD quy định và yêu cầu GVHD ghi nội dung, ký tên vào phiếu theo dõi hướng dẫn đồ án tốt nghiệp. Khi cần vắng mặt phải được chấp thuận của GVHD. Nếu vắng mặt quá số buổi cho phép sẽ bị xử lý theo quy định.

Sau tuần thứ 6 và tuần thứ 12 kể từ ngày nhận đề tài, sinh viên phải nộp báo cáo tiến độ thực hiện đồ án tốt nghiệp (theo mẫu) tại văn phòng Khoa Xây dựng, bao gồm toàn bộ khối lượng đã hoàn thành gồm cả bản vẽ và thuyết minh tính toán.

Trước khi nộp đồ án tốt nghiệp từ 1 đến 3 ngày, sinh viên phải thông qua GVHD của từng phần (thuyết minh + bản vẽ), đồng thời nộp cho GVHD “Phiếu nhận xét của GVHD đồ án tốt nghiệp”.

5. Quy cách bản vẽ và thuyết minh:

5.1. Bản vẽ:

Tất cả các bản vẽ sử dụng khổ giấy **A1 (594mm x 841mm)**.

Số bản vẽ: ít nhất là **14 bản**, nhiều nhất là **18 bản**. Ngoài ra, mỗi đồ án có một bản A1 trên đó ghi tên đề tài, tên các giáo viên hướng dẫn, sinh viên thực hiện.

Tất cả các bản vẽ đều là bản chính và có đầy đủ chữ ký của các GVHD, sinh viên không được nộp bản photocopy hoặc bản scan.

Các hình vẽ chiếm khoảng 60 ~ 70% diện tích bản vẽ (tránh vẽ trùng lặp, vẽ quá ít hoặc quá chật hẹp)

Bản vẽ sử dụng mực đen (ngoại trừ các bản vẽ về kiến trúc, mặt bằng tổ chức thi công công trình), font chữ kỹ thuật.

Khung tên bản vẽ phải làm thống nhất theo mẫu. Nội dung các ô trong khung tên quy định như sau:

(1): Ghi tên đề tài (chữ in đậm, không nghiêng, cỡ chữ 6mm)

Ví dụ : **KHÁCH SẠN CỬU LONG**

(2): Ghi tóm tắt nội dung bản vẽ (chữ in đậm, không nghiêng, cỡ chữ 4.5mm)

Ví dụ : **MẶT BẰNG VÀ CHI TIẾT MÓNG**

(3) : Ghi ký hiệu bản vẽ (chữ in thường, cỡ chữ 2.5mm)

Ví dụ: KT: 01/04; KC: 02/08;...

(4): Ghi ngày nộp đồ án: Ví dụ: / /2015

BỘ XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY	ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KỸ SƯ XÂY DỰNG KHÓA.....			15	
	(1)			20	
KHOA XÂY DỰNG	(2)			20	
	GV HƯỚNG DẪN CHÍNH	GV HƯỚNG DẪN	SINH VIÊN	BẢN VẼ (3)	20
.....			10
				70	
				50	
				50	
				50	
				220	85

Mẫu khung tên bản vẽ

5.2. Thuyết minh:

Thuyết minh dùng khổ giấy A4 (210mm x 297 mm), Đánh máy một mặt, có đánh số trang và gồm hai tập:

a.Tập thứ nhất: Thuyết minh chia ra các phần: kiến trúc, kết cấu và thi công. Trong đó trình bày đầy đủ các vấn đề: mô tả kiến trúc công trình, nhiệm vụ được giao, đề xuất, phân tích, so sánh, lựa chọn phương án, toàn bộ các số liệu tính toán: sơ đồ tính, tải trọng, số liệu địa chất, biểu đồ nội lực, tính toán tổng thể, tính toán tiết diện kết cấu, chi tiết v.v...

Thuyết minh được đóng bìa cứng mạ vàng, tiêu đề in trên bìa cứng mạ vàng theo mẫu, sau tờ bìa cứng phải có các tờ giấy sắp xếp theo thứ tự:

- 01 tờ giấy trắng ghi như nội dung như tờ bìa
- 01 tờ lót
- 01 tờ phiếu giao nhiệm vụ thiết kế đồ án tốt nghiệp có đủ chữ ký của các GVHD (theo mẫu).
- 01 tờ ghi họ tên các GVHD từng phần, dành chỗ để GVHD ký tên.
- Lời cảm ơn

- Mục lục: ghi theo Phần, Chương, Mục, ghi thứ tự trang của từng phần, chương, mục.

- Các trang tiếp theo: Nội dung tính toán, mỗi nội dung phải có trang ghi đề mục.

- Trang cuối cùng: Liệt kê sách, tài liệu tham khảo.

***Tờ bìa cứng mạ chữ vàng, nội dung và trình bày như sau:**

- Dòng 1: giữa trang: Trường....
- Dòng 2: giữa trang: Khoa....
- Dòng 3: giữa trang: Thuyết minh
- Dòng 4, 5: giữa trang: Đồ án tốt nghiệp Kỹ sư xây dựng
- Dòng 6: giữa trang: Hệ đào tạo:
- Dòng 7: Đề tài:
- Dòng 8: Sinh viên:
- Dòng 9: Khóa:
- Dòng cuối trang: Vĩnh Long. ./20..

<p>TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY <u>KHOA XÂY DỰNG</u></p> <p>THUYẾT MINH</p> <p>ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KỸ SƯ XÂY DỰNG</p> <p>HỆ ĐÀO TẠO:</p> <p>ĐỀ TÀI:.....</p> <p>Sinh viên:.....</p> <p>Khóa:.....</p> <p>Vĩnh Long,/20..</p>
--

***Tờ lót, nội dung và trình bày như sau:**

- Dòng 1: giữa trang: Trường....
- Dòng 2: giữa trang: Khoa....
- Dòng 3: giữa trang: Thuyết minh
- Dòng 4, 5: giữa trang: Đồ án tốt nghiệp Kỹ sư xây dựng
- Dòng 6: giữa trang: Hệ đào tạo: ...
- Dòng 7: Đề tài:
- Dòng 8: Sinh viên:
- Dòng 9: Khóa:
- GVHD chính, kết cấu, nền móng, thi công...(nếu có, ghi từng hàng):
- Dòng cuối trang: Vĩnh Long. ./20..

<p>TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY <u>KHOA XÂY DỰNG</u></p> <p>THUYẾT MINH</p> <p>ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KỸ SƯ XÂY DỰNG</p> <p>HỆ ĐÀO TẠO:</p> <p>ĐỀ TÀI:.....</p> <p>Sinh viên:.....</p> <p>Khóa:.....</p> <p>GVHD chính:.....</p> <p>GVHD kết cấu:.....</p> <p>GVHD nền móng:.....</p> <p>GVHD thi công:.....</p> <p>Vĩnh Long,/20..</p>
--

b. Tập thứ hai: Tập phụ lục gồm toàn bộ các số liệu: sơ đồ tính, sơ đồ tên nút, sơ đồ tên phân tử; nhập số liệu: liên kết, tải trọng, vật liệu, tiết diện, nội lực, tổ hợp và các kết quả.

- Bản phụ lục này không cần dành chỗ để GVHD ký tên.
- Đóng bìa cứng, tiêu đề trên bìa cứng của tập phụ lục theo mẫu

TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY <u>KHOA XÂY DỰNG</u>
PHỤ LỤC THUYẾT MINH
ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KỸ SƯ XÂY DỰNG
HỆ ĐÀO TẠO:
ĐỀ TÀI:.....
Sinh viên:.....
Khóa:.....
<i>Vĩnh Long, .../20..</i>

Ghi chú:

- Tập thuyết minh và phụ lục thuyết minh phải được in đầy đủ tên đề tài, tên sinh viên và tên lớp lên gáy sách theo mẫu.

Đề tài:..... – SV:..... – Khóa: ...

- Các bản vẽ và thuyết minh có thể thực hiện bằng máy vi tính hoặc bằng tay.

6. Quy định về soạn thảo văn bản:

Sử dụng chữ (font) thuộc mã UNICODE, kiểu chữ chân phương, dễ đọc. Đối với phần nội dung (văn bản), dùng cỡ 13 của loại chữ Times New Roman. Cỡ chữ của tên chương và tên đề mục có thể chọn lớn hơn, cỡ chữ của tên chương phải lớn hơn cỡ chữ của tên đề mục. Tên các chương và “Tài liệu tham khảo” phải được đặt ở đầu trang, ngay giữa trang và có kiểu chữ, cỡ chữ giống nhau. Kiểu trình bày (kiểu chữ, cỡ chữ, khoảng cách thụt vào đầu dòng,...) đối với các đề mục cùng cấp phải giống nhau trong toàn bộ đồ án. Quy định này cũng được áp dụng cho tên các hình vẽ hay tên các bảng biểu.

Mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ. Dẫn dòng đặt ở chế độ 1,2 lines.

Quy định về bề rộng lề của trang soạn thảo:

- + Lề trên 2,5 cm
- + Lề dưới 3,0 cm
- + Lề trái 3,5 cm
- + Lề phải 2,0 cm

Số trang được đánh ở giữa, phía dưới mỗi trang. Trang 1 là trang đầu tiên của chương 1.

Nếu có bảng biểu, hình vẽ trình bày theo chiều ngang khổ giấy (Landscape) thì chiều dọc là chiều từ gáy luận văn đọc ra.

Các đề mục trong đồ án được đánh số thứ tự thành nhóm chữ số, nhiều nhất gồm bốn chữ số với số thứ nhất chỉ số thứ tự của chương (ví dụ 4.1.2.1 chỉ đề mục 1 nhóm đề mục 2 mục 1 chương 4). Tại mỗi nhóm đề mục phải có ít nhất hai đề mục, ví dụ không thể chỉ có đề mục 2.1.1 mà không có đề mục 2.1.2 tiếp theo.

Đề mục và nội dung của phải đi liền với nhau, tránh trường hợp đề mục nằm cuối trang này nhưng nội dung ở đầu trang sau.

Có hai loại đề mục: các đề mục cùng cấp (là các đề mục có cùng số chữ số trong số thứ tự của chúng, ví dụ 1.1.2, 1.1.3 và 2.1.3) và các đề mục không cùng cấp (ví dụ 1.1 và 1.1.1). Kiểu trình bày đối với các đề mục không cùng cấp phải khác nhau.

Ví dụ:

1.1. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN (Times New Roman, in hoa, đậm, đứng)

1.1.1. Một số khái niệm (Times New Roman, chữ thường, đậm, đứng)

1.1.1.1. Bê tông cốt thép (Times New Roman, chữ thường, đậm, nghiêng)

7. Trình tự nộp bài:

- Địa điểm: văn phòng Khoa Xây dựng, Trường Đại Học Xây dựng Miền Tây.

- Thời gian: Theo quy định.

- Nộp 02 bộ bản vẽ và 02 bộ thuyết minh (gồm tập thuyết minh và phụ lục thuyết minh) đã có đầy đủ chữ ký của các giáo viên hướng dẫn.

- Nộp 01 đĩa CD lưu giữ nội dung thuyết minh và bản vẽ. Mỗi đĩa đều có ghi tên đề tài, tên sinh viên, tên lớp và nội dung lưu giữ. Đĩa được đựng trong một hộp nhựa.

- Nộp các phiếu theo dõi hướng dẫn đồ án tốt nghiệp có xác nhận của GVHD.

- Nộp các giấy tờ khác theo thông báo của phòng Quản lý Đào Tạo. Các loại giấy tờ nêu trên được đựng trong 1 túi hồ sơ cỡ (250 x 350) bằng giấy carton dẻo dai, mặt ngoài có ghi đủ tên SV, tên lớp và tên đề tài.

Lưu ý:

- Sinh viên không chấp hành các qui định nêu trên sẽ không được nộp bài.

- Sau khi nộp bài xong, sinh viên phải theo dõi kế hoạch chấm phần biện và lịch bảo vệ đồ án của nhà trường để thực hiện các việc sẽ được phân công.

- Sau khi bảo vệ đồ án xong, sinh viên nộp ngay 01 bộ bản vẽ và 01 bộ thuyết minh (gồm thuyết minh và phụ lục) cho văn phòng Khoa Xây dựng để lưu giữ. (Văn phòng Khoa sẽ có thông báo cụ thể sau).
